

TRƯỜNG CĐ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP. HCM
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐÓNG TIỀN VÀ DỰ THI
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

ĐIỂM THI: Trường CĐ CNTT TP.HCM

NGÀY THI: 8/1/2023

S T T	Mã số SV	Số báo danh	Họ và tên đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh (theo giấy khai sinh)	ĐIỂM TRẮC NGHIỆM	ĐIỂM THỰC HÀNH
1	503210408		Nguyễn Minh	Tuyển	31/10/1999	Nam	Kinh	Tp. Hồ Chí Minh		
2	510200577		Nguyễn Công	Minh	09/12/2002	Nam	Kinh	Tp. Hồ Chí Minh		
3	506200029		Trần Minh	Quân	30/01/2001	Nam	Kinh	Tp. Hồ Chí Minh		
4	510200423		Đỗ Khánh	Duy	31/10/2000	Nam	Kinh	Tp. Hồ Chí Minh		
5	510200567		Nguyễn Phan Thành	Vinh	25/11/2002	Nam	Kinh	Kiên Giang		
6	3001160147		Ngô Đình	Cẩn	07/05/1998	Nam	Kinh	Phú Yên		
7	505200137		Phạm Việt	Đức	15/03/2001	Nam	Kinh	Đồng Tháp		
8	608220010		Nguyễn Thị Kim	Ngân	18/06/1990	Nữ	Kinh	TP.Tây Ninh		
9	3007190480		Lý Kiến	Nghiệp	15/10/2001	Nam	Kinh	Tp. Hồ Chí Minh		
10	511210139		Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	24/11/2003	Nữ	Kinh	Bến Tre		
11	511210048		Nguyễn Hữu	Khang	17/04/2002	Nam	Kinh	Tiền Giang		
12	511210515		Nguyễn Văn	Phùng	12/10/2003	Nam	Kinh	Quảng Ngãi		
13	511210338		Nguyễn Thị Kiều	Oanh	21/06/2003	Nữ	Kinh	Bà Rịa-Vũng Tàu		
14	511210663		Đoàn Gia	Huy	02/10/2003	Nam	Kinh	tỉnh Tây Ninh		
15	3008180082		Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	20/09/2000	Nữ	Kinh	Tp. Hồ Chí Minh		
16	510200271		Nguyễn Thế	Diện	16/08/2000	Nam	Kinh	Quảng Ngãi		
17	505200248		Nguyễn Minh	Nhật	09/11/2002	Nam	Kinh	Hà Tĩnh		
18	508200128		Trần Thị Cẩm	Tiên	05/11/2002	Nữ	Kinh	Đồng Nai		
19	511210319		Mai Thị Thu	Ngọc	30/05/2003	Nữ	Kinh	Bình Định		
20	511210630		Trần Thị Tâm	Đoan	30/09/2003	Nữ	Kinh	tỉnh Bến Tre		
21	501210245		Hồ Nguyễn Phương	Mi	26/08/2003	Nữ	Kinh	Đồng Tháp		
22	505200138		Phạm Trường	Giang	23/04/2002	Nam	Kinh	Bình Định		

23	505200653		Trần Hán	Thuận	05/01/2000	Nam	Hoa	Tp. Hồ Chí Minh		
24	510200045		Nguyễn Thanh	Phước	06/01/2000	Nam	Kinh	Long An		
25	504200144		Huỳnh Phúc	Luân	14/06/2002	Nam	Kinh	Long An		
26	504200131		Nguyễn Trọng	Nguyễn	24/06/2002	Nam	Kinh	Bến Tre		
27	3005160885		Đỗ Hoàng	Phúc	12/07/1998	Nam	Kinh	Long An		
28	505200115		Lê Trung	Tín	18/01/2002	Nam	Kinh	Tp. Hồ Chí Minh		
29	507200175		Phạm Mạnh	Trường	18/09/2002	Nam	Kinh	Đồng Nai		
30	505200116		Nguyễn Trung	Tín	15/09/2002	Nam	Kinh	Long An		
31	507200422		Lê Ngọc Ánh	Xuân	10/07/2002	Nữ	Kinh	Tp. Hồ Chí Minh		
32	510200451		Nguyễn Trung	Kiên	12/08/1998	Nam	Kinh	Kon Tum		
33	3001160080		Cao Hồng	Việt	19/6/1976	Nam	Kinh	Bạc Liêu		
34			Đoàn Thanh	Tân	18/07/2003	Nam	Kinh	Tp. Hồ Chí Minh		
35			Vũ Duy	Hùng	27/02/1996	Nam	Kinh	Bà Rịa - Vũng Tàu		

Tổng số: 35

Số đi thi :

GD TT NN TH

LẬP BẢNG

NGUYỄN THI HỒNG PHƯỚC

TRẦN THỊ TOÀN VY

[illegible]